

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Bình.*

*\* Các Hội thẩm: Ông Lại Thiện Phong.*

*Ông Lê Văn Nải.*

*\* Thư ký Toà án G biên bản phiên toà: Ông Phan Tú Anh.*

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh – Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chí C**, sinh năm 1996 (Tên gọi khác: **T**)

Giới tính: Nam. Quê quán: huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 6/12. Cha: Không biết là ai, mẹ tên Phùng Kim H. Tiền án, tiền sự: Không. Khởi tố bắt tạm giam từ ngày 29/6/2017 đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại:

Anh **Lê Thanh T**, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Lê Thanh T là ông Lê Thanh N, sinh năm 1960. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Là cha đẻ của T. (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Lê Thanh N**, sinh năm 1960. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

Bà **Phùng Kim B**, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Nguyễn Chí C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do mâu thuẫn nên vào khoảng 16 giờ ngày 27/02/2017, Lê Thanh T cùng với Nguyễn Chí C, Bùi Quốc G, Phùng Văn M đánh nhau. T dùng cây dao yếm chém trúng hông trái của C gây thương tích. C dùng khúc gỗ dài 1,47m đánh trúng đầu T gây thương tích với tỷ lệ 50%.

Tại bản cáo trạng số 28/KSĐT-TA ngày 29 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Sau khi Lê Thanh T đi đám giỗ ông nội mình đến khoảng 12 giờ ngày 27/02/2017 về đến quán nước của bà Phùng Kim B. Lúc này, trong quán có bị cáo với Phùng Văn M và Bùi Quốc G đang nhậu, bị cáo mời T vào uống rượu, T uống được vài ly thì lên vồng ngủ. Đến khoảng 16 giờ T thức dậy tiếp tục nhậu, uống được vài ly rượu thì T với G xảy ra cự cãi và T đánh G. Lúc này, bị cáo cùng với G và M đánh T bằng tay không nhưng được bà Kim B và ông Lê Thanh N cha đẻ của T can ngăn và đưa T về nhà nên không ai có thương tích gì. Khi T đi ra đến cửa M lấy cây dáo đào đất đánh T, T đưa tay đỡ nên không gây thương tích, ông N tiếp tục can ngăn và đưa T về nhà. T đi đến dốc cầu cống Sáu Hỷ thì G, M và bị cáo chạy theo đánh T nhưng ông N và bà Kim B can ngăn nên không đánh được. Sau đó, T chạy xuống phà lấy cây dao yếm chạy lên, ông N giật lại ném vào hàng B nhà ông, còn G, M và bị cáo nhào vô đánh T nên T chạy lấy cây dao chém trúng hông trái của bị cáo gây thương tích, ông N giật lấy cây dao đem cắt và kéo T vào nhà đóng cửa lại. Được một lúc T mở cửa chạy ra sân, bị cáo nhào vô đánh T, ông N can ngăn đẩy bị cáo lên hướng lộ nhựa còn T đứng ngoài sân. Lúc này, G nhổ cây cặm bên đò dài 1,47m cầm trên tay đứng chửi nhau với T, bị cáo bất ngờ từ phía sau giật lấy cây G đang cầm chạy đến đứng đối diện với T và cầm hai tay đưa lên đánh từ trên xuống trúng đầu T gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Ninh Quới A đến lập biên bản. Bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự đối với T và từ chối giám định thương tích.

Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường

gồm: Tiền tổn thất tinh thần cho bị hại 20.000.000 đồng; Tiền công lao động của bị hại và người chăm sóc bị hại trong thời gian nằm viện điều trị 15 ngày số tiền là 6.000.000 đồng; Tiền ăn bồi dưỡng cho bị hại trong 15 ngày nằm viện là 1.500.000 đồng; Tiền chi phí điều trị bệnh, chi phí tàu, xe đi điều trị bệnh 18.179.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường tất cả các khoản theo yêu cầu của bị hại là 45.679.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày: Ông Lê Thanh N xác định các tang vật trong vụ án mà Cơ quan điều tra thu giữ là của ông gồm: 01 cây dao; 01 cây dũa cho bà Phùng Kim B mượn (loại dũa đào đất) và 01 khúc gỗ dài 1,47m. Ông không yêu cầu nhận lại, đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, ông N không có yêu cầu gì.

Bà Phùng Kim B xác định cây dũa (tang vật trong vụ án) là của ông Lê Thanh N, bà mượn về sử dụng. Bà không có yêu cầu gì.

Tang vật được thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) đoạn gỗ khô hình tứ giác loại 3x4 cm, chiều dài 1,47m, một đầu tét được đóng một cây đinh nhô ra dài 1,5cm, đầu còn lại đóng cây đinh dài 1,5cm, khúc cây còn rắn, chắc; 01 (một) cây dao bằng kim loại đã bị rỉ sét dài 32cm, cán bằng kim loại dài 07cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) cây dũa (loại đào đất) dài 113cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm, cán bằng gỗ dài 85cm hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân đang quản lý.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo qua đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù.

Đối với hành vi của Lê Thanh T dùng dao chém bị cáo gây thương tích nhưng bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự đối T và từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hành vi của T.

Đối với Bùi Quốc G và Phùng Văn M có hành vi đánh nhau với Lê Thanh T nhưng không gây thương tích cho T nên hành vi của G và M chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, hành vi của G và M sau khi điều tra, xác minh làm rõ thì đã hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra không xử phạt hành chính đối với hành vi của G và M là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 G nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 45.679.000 đồng, trong đó: Tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng; Tiền công lao động của bị hại và người chăm sóc bị hại 6.000.000 đồng; Tiền ăn bồi dưỡng cho bị hại 1.500.000 đồng; Tiền chi phí điều trị bệnh, chi phí tàu, xe đi điều trị bệnh 18.179.000 đồng.

Về tang vật trong vụ án: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ khô hình tứ giác loại 3x4 cm, chiều dài 1,47m, một đầu tết được đóng một cây đinh nhô ra dài 1,5cm, đầu còn lại đóng cây đinh dài 1,5cm, khúc cây còn rần, chắc; 01 (một) cây dao bằng kim loại đã bị rỉ sét dài 32cm, cán bằng kim loại dài 07cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) cây dĩa (loại đào đất) dài 113cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm, cán bằng gỗ dài 85cm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định: Do mâu thuẫn nhỏ trên bàn nhậu giữa Bùi Quốc G với Lê Thanh T dẫn đến Bùi Quốc G, Phùng Văn M và bị cáo Nguyễn Chí C đánh nhau với Lê Thanh T. Dù được nhiều người can ngăn nhiều lần nhưng bị cáo cùng với G và M cố ý đuổi theo đánh T. Hậu quả là T dùng cây dao yếm chém vào hông trái của bị cáo gây thương tích, còn bị cáo giật khúc gỗ hình tứ giác, dài 1,47m khô và rần chắc trên tay G đánh vào đầu T gây thương tích. Theo kết luận của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu thì tỷ lệ thương tật của Lê Thanh T là 50%. Riêng G và M tuy có đánh T nhưng không có dùng hung khí và không gây thương tích.

Xét thấy, hành vi của Lê Thanh T dùng dao chém bị cáo gây thương tích nhưng bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự đối T và từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hành vi của T.

Đối với Bùi Quốc G và Phùng Văn M có hành vi đánh nhau bằng tay với Lê Thanh T nhưng không gây thương tích nên hành vi của Bùi Quốc G và Phùng Văn M là chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời, sau khi điều tra, xác minh làm rõ thì đã hết thời hạn xử phạt vi phạm hành

chính. Nên Công an huyện Hồng Dân không khởi tố cũng không xử phạt hành chính đối với G và M là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Bởi lẽ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm mà mình vi phạm. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh người là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội mà trực tiếp là xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của con người được pháp luật hình sự bảo vệ. Nhưng vì háo thắng, muốn trả thù mà bị cáo đã giật khúc cây trên tay Bùi Quốc G đánh vào đầu Lê Thanh T một cái gây thương tích. Hung khí mà bị cáo dùng để đánh bị hại gây thương tích là khúc gỗ hình tứ giác, dài 1,47m khô và rắn chắc nên được coi là hung khí nguy hiểm. Hậu quả của hành vi đánh người của bị cáo là gây tổn hại sức khỏe của anh Lê Thanh T 50%.

Cho nên Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân truy tố bị cáo Nguyễn Chí C ra trước Tòa với tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt tương ứng tại khung hình phạt của tội phạm mà bị cáo đã vi phạm. Tuy nhiên, để có một bản án khách quan và mức hình phạt tương xứng mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét thấy, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì mức hình phạt cao nhất cho khung hình phạt của tội phạm mà bị cáo vi phạm là mười lăm năm tù. Về nhân thân của bị cáo thì có lý lịch nhân thân rõ ràng, không có tiền sự, tiền án. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo có tình tiết sau đây: Đó là trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị hại cũng có lỗi trong vụ án này. Bởi vì, bị hại dùng dao chém bị cáo gây thương tích trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại. Mặt khác, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

Từ đánh giá về căn cứ quyết định hình phạt như đã nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định và đưa bị cáo vào sống trong môi trường lành mạnh, có giáo dục của pháp luật Nhà nước. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian học tập, cải tạo, soi rọi lại bản thân và nhận thức đúng đắn hơn các hành vi của mình để sau này trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền là 45.679.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền mà bị hại đã yêu cầu. Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử G nhận sự tự thỏa thuận đó của bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 45.679.000 đồng.

Xét thấy, tang vật được thu giữ trong vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân đang quản lý, chủ sở hữu là ông Lê Thanh N không có yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và án phí dân sự có giá ngạch là 2.284.000 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy; lời đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay về hướng giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là có cơ sở và có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 29/6/2017.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Nguyễn Chí C bồi thường cho bị hại Lê Thanh T số tiền 45.679.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4/ Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ khô hình tứ giác loại 3x4 cm, chiều dài 1,47m, một đầu tét được đóng một cây đinh nhô ra dài 1,5cm, đầu còn lại đóng cây đinh dài 1,5cm,

khúc cây còn rắn, chắc; 01 (một) cây Dao bằng kim loại đã bị rỉ sét dài 32cm, cán bằng kim loại dài 07cm, đường kính 3,5cm; 01 (một) cây dĩa (loại đào đất) dài 113cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm, cán bằng gỗ dài 85cm hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân đang quản lý.

5/ Áp dụng khoản 1; 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.284.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1b);
- VKSND huyện (2b);
- Công an huyện (2b);
- THADS huyện (1b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b)
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trần Văn Bình**